

Số: ~~44~~<sup>28</sup> /BTC-CST  
V/v thuế BVMT đối với túi ni  
lông thuộc diện chịu thuế  
BVMT

Hà Nội, ngày ~~16~~<sup>16</sup> tháng ~~04~~<sup>04</sup> năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH SX-TM Vạn Hưng  
(Địa chỉ: 124 Hòa Bình, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh)

Trả lời Công văn số 02/CV-VH/2019 ngày 18/02/2019 của Công ty TNHH SX-TM Vạn Hưng (Công ty) về việc miễn thuế bảo vệ môi trường (BVMT) đối với trường hợp túi ni lông nhập khẩu để đóng gói hàng xuất khẩu, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Quy định hiện hành về thuế BVMT đối với túi ni lông thuộc diện chịu thuế:

- Tại khoản 4 Điều 3 và điểm c khoản 2 Điều 4 Luật thuế BVMT quy định:

*“Điều 3. Đối tượng chịu thuế*

*4. Túi ni lông thuộc diện chịu thuế”.*

*“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế*

*c) Hàng hóa do cơ sở sản xuất trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu, trừ trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường để xuất khẩu”.*

- Tại Điều 1 và 2 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC quy định:

*“4. Túi ni lông thuộc diện chịu thuế (túi nhựa) là loại túi, bao bì nhựa mỏng có hình dạng túi (có miệng túi, có đáy túi, có thành túi và có thể đựng sản phẩm trong đó) được làm từ màng nhựa đơn HDPE (high density polyethylene resin), LDPE (Low density polyethylen) hoặc LLDPE (Linear low density polyethylen resin), trừ bao bì đóng gói sẵn hàng hóa và túi ni lông đáp ứng tiêu chí thân thiện với môi trường kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận túi ni lông thân thiện với môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.*

*Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa (kể cả có hình dạng túi và không có hình dạng túi) tại khoản này được quy định cụ thể như sau:*

*a) Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa bao gồm:*

a2) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự sản xuất hoặc nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói.

Ví dụ 1: Doanh nghiệp A tự sản xuất hoặc nhập khẩu 100 kg bao bì (túi ni lông) để đóng gói sản phẩm giấy (sản phẩm giấy do doanh nghiệp A sản xuất, gia công ra hoặc mua về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói) thì 100 kg bao bì nêu trên không thuộc diện chịu thuế bảo vệ môi trường.

Bao bì mà người sản xuất hoặc người nhập khẩu đã có cam kết hoặc khai báo tại khâu nhập khẩu để đóng gói sản phẩm, nhưng sau đó không sử dụng để đóng gói sản phẩm mà đã sử dụng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, tặng cho thì người sản xuất hoặc người nhập khẩu bao bì phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường và bị xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

...

b) Bao bì sản xuất hoặc nhập khẩu được xác định là bao bì đóng gói sẵn hàng hoá quy định tại tiết a2 và a3 điểm a khoản này phải có các giấy tờ sau:

...

b2) Đối với bao bì nhập khẩu thì người nhập khẩu bao bì phải cung cấp cho cơ quan hải quan khi nhập khẩu: Hồ sơ hải quan bao bì nhập khẩu theo quy định. Người nhập khẩu tự khai báo, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật về nội dung khai báo nhập khẩu bao bì để đóng gói sản phẩm hoặc để bán trực tiếp cho người mua bao bì để đóng gói sản phẩm.

Khi bán trực tiếp bao bì nhập khẩu (đã khai báo để đóng gói sản phẩm khi nhập khẩu) cho người mua bao bì để đóng gói sản phẩm thì người nhập khẩu bao bì phải có:

+ Bản chụp Hợp đồng mua bán bao bì được ký trực tiếp giữa người nhập khẩu bao bì và người mua bao bì.

+ Bản chính văn bản cam kết về việc mua bao bì để đóng gói sản phẩm có chữ ký của đại diện theo pháp luật của người mua bao bì và đóng dấu (nếu người mua bao bì là pháp nhân) do người mua bao bì gửi cho người nhập khẩu bao bì (trong văn bản cam kết nêu rõ số lượng sản phẩm dự kiến sản xuất hoặc gia công ra đối với trường hợp người mua bao bì để đóng gói sản phẩm do mình sản xuất hoặc gia công ra; số lượng sản phẩm dự kiến mua về để đóng gói đối với trường hợp người mua bao bì để đóng gói sản phẩm do mình mua về; số lượng sản phẩm dự kiến nhận đóng gói đối với trường hợp người mua bao bì làm dịch vụ đóng gói; số lượng sản phẩm cần đóng gói và số lượng bao bì sử dụng để đóng gói sản phẩm).

+ Bảng kê hoá đơn bán bao bì theo mẫu số 03/TBVMT ban hành kèm theo Thông tư này. Khi lập hoá đơn bán bao bì phải ghi đầy đủ các chỉ tiêu được quy định trên hoá đơn giá trị gia tăng (hoặc hoá đơn bán hàng dùng cho cơ sở nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp), ngoài ra ghi thêm

dòng bán theo Hợp đồng... số... ngày... tháng... không chịu thuế bảo vệ môi trường trên hoá đơn.

Trường hợp bao bì nhập khẩu đã được thông quan theo quy định của pháp luật thì người nhập khẩu bao bì không được kê khai lại để được áp dụng đối tượng không chịu thuế bảo vệ môi trường”.

“2.4. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài (bao gồm cả hàng hoá xuất khẩu được gia công từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu) do cơ sở sản xuất (bao gồm cả gia công) trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu thì cơ quan hải quan không thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hoá xuất khẩu và nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công sau đó xuất khẩu ra nước ngoài khi nhập khẩu.

Trường hợp hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường được tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua để xuất khẩu thì cơ sở sản xuất hàng hoá phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường khi bán hàng hoá.

Ví dụ 6: Doanh nghiệp A nhập khẩu 40 kg túi ni lông về để gia công thêm một số chi tiết như in nhãn hoặc gia công thêm để thành sản phẩm khác so với túi ni lông ban đầu nhập khẩu, sau đó xuất khẩu thì Doanh nghiệp A không phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường đối với 40 kg túi ni lông nêu trên khi nhập khẩu”.

2. Đối với túi ni lông có dây kéo được nhập khẩu để đóng gói sản phẩm dây thun khoanh để xuất khẩu theo Công văn số 02/CV-VH/2019 ngày 18/02/2019 của Công ty TNHH SXTM Vạn Hưng:

Đề nghị Công ty căn cứ quy định nêu trên liên hệ với cơ quan hải quan để được xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bộ Tài chính trả lời đề Công ty TNHH SX-TM Vạn Hưng được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Vụ Pháp chế, TCT, TCHQ;
- Lưu: VT, Vụ CST(8).

TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ



Phạm Đình Thi